**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 12**

**Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ Hai**  **25/11/2024** | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  Đạo dức | 34  111  112  56  12 | Tổng kết tháng hoạt động “Em là hoc sinh thân thiện”  Đọc Bàn tay dịu dàng  Đọc Bàn tay dịu dàng  Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100(tiết 1)  Quan tâm, giúp đỡ bạn |
| **Thứ Ba**  **26/11/2024** | Tiếng Viêt  Tiếng việt  Toán  TNXH | 113  114  57  23 | Viết chữ hoa L. *Lên rừng, xuống biển*  Từ chỉ đặc điểm-Dấu chấm than  Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100( tiết 2)  Tham gia giao thông an toàn (tiết 2) |
| **Thứ Tư**  **27/11/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  HĐTN | 115  116  58  35 | Đọc Danh sách tổ em  Nghe-viết Bàn tay dịu dàng. Bảng chữ cái. Phân biệt ch/tr, ăc/ăt  Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100( tiết 3)  HĐGDTCĐ: Thực hành tìm đến sự hỗ trợ khi hòa giải với bạn |
| **Thứ Năm**  **27/11/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán | 117  118  59 | Mở rộng vốn từ: Trường học  Nói và đáp lời chia buồn, lời chia tay  Em làm được những gì? (tiết 1) |
| **Thứ Sáu**  **28/11/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  TNXH  HĐTN | 119  120  60  24  36 | Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc( tiếp theo)  Đọc một bài thơ về trường học  Em làm được những gì?  Tham gia giao thông an toàn (tiết 3)  Sinh hoạt lớp .Tham gia “Hái hoa dân chủ”  Chúng em kể chuyện về Bác Hồ |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHDC: Tổng kết tháng hoạt động “ EM LÀ HỌC SINH THÂN THIỆN”**

**Tuần: 12 Tiết: 34 Ngày dạy: 25/11/2024**

( TPT THỰC HIỆN )

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BÀN TAY DỊU DÀNG***

Tuần: 11 Tiết: 111+112 Ngày dạy: 25/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức tự giác, cố gắng trong học tập

- Có ý thức giúp đỡ bạn bè, người xung quanh

- Có ý thức, trách nhiệm, thật thà trong việc đánh giá kết quả học tập của bản thân và bạn bè.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Thông qua việc qua sát tranh, cho biết việc làm trong tranh, dự đoán cảm xúc của các nhân vật trong tranh.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt  
được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu được nội dung bài: Thái độ trìu mến, thương yêu học sinh và sự chia sẻ của thầy giáo đã động viên An, giúp bạn cố gắng hơn trong học tập; biết liên hệ với bản thân: cần biết chia sẻ, động viên, an ủi bạn bè khi bạn gặp chuyện buồn; viết được 1– 2 câu an ủi, động viên (chia buồn)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | ***1.Mở đầu:***  GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Ngôi nhà thứ hai*.  – Giáo viên hướng dẫn quan sát tranh, nhận diện bức tranh và suy đoán: bối cảnh ở đâu, có những ai, họ đang làm việc gì, chú ý gương mặt và hành động của các bạn nhỏ trong tranh. – Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi để nói về việc làm của mỗi người trong tranh. – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Bàn tay dịu dàng*. – HS đọc tên bài kết hợp tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc*.* | - Hs nghe và nêu suy nghĩ  *-* HS chia sẻ trong nhóm  *-* HS quan sát  *-* HS đọc |
|  | ***2. Khám phá và luyện tập*** |  |
| ***10’*** | ***2.1. Luyện đọc thành tiếng***  – GV đọc mẫu (Gợi ý: đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện với giọng kể thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ cảm xúc của An; giọng thầy giáo nhẹ nhàng, chậm rãi; giọng An: nói thấp giọng, thể hiện sự buồn bã, câu cuối có thể cao giọng để thể hiện quyết tâm sẽ làm bài vào sáng hôm sau). – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *nặng trĩu, dịu dàng,…*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: *Thế là / chẳng bao giờ An còn được / nghe bà kể chuyện cổ tích, // chẳng bao giờ An còn được / bà âu yếm, / vuốt ve…* – Yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. | HS nghe đọc  *-* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***20’*** | ***2.2.* Luyện đọc hiểu**  – Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *nặng trĩu* (rất buồn), *âu yếm* (thể hiện sự yêu thương), ... – HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  **Câu 1, trang 99 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Khi bà mất, An cảm thấy thế nào? Vì sao?  **Câu 2, trang 99 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Vì sao thầy giáo không trách An khi biết bạn chưa chuẩn bị bài?  **Câu 3, trang 99 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Tìm từ ngữ thể hiện tình cảm của thầy giáo với An.  **Câu 4, trang 99 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm của thầy cô đối với em.  – Yêu cầu HS nêu nội dung bài  – HS liên hệ với bản thân: *biết chia sẻ, động viên, an ủi bạn bè khi bạn gặp chuyện buồn.* | *-* HS giải nghĩa  *-* HS đọc thầm  - Khi bà mất, An cảm thấy lòng nặng trĩu nỗi buồn.  - Thầy giáo không trách An khi biết bạn chưa chuẩn bị bài vì thấy thông cảm cho nỗi buồn của An.  - Từ ngữ thể hiện tình cảm của thầy giáo với An: nhẹ nhàng, an ủi, dịu dàng, ấm áp, thương yêu.  - Những việc làm thể hiện sự quan tâm của thầy cô đối với em:  + cô giáo hỏi thăm em khi em bị ốm xin nghỉ học.  + cô ân cần giảng lại cho em khi em không hiểu bài  ***ND***: *Thái độ trìu mến, thương yêu học sinh và sự chia sẻ của thầy giáo đã động viên An, giúp bạn cố gắng hơn trong học tập.* |
| ***15’*** | ***2.3. Luyện đọc lại***  – Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng. – GV đọc lại đoạn từ *Khi thầy đến gần* đến *Thầy khẽ nói với An*. –HD HS luyện đọc lời động viên của thầy với An và luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ *Khi thầy đến gần* đến *Thầy khẽ nói với An*. – HS khá, giỏi đọc cả bài  – HS nghe bạn và GV nhận xét. | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài  – HS nghe GV đọc  – HS luyện đọc  . |
| ***17’*** | ***2.4. Luyện tập mở rộng***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Kết nối yêu thương*. – HS trao đổi trong nhóm đôi, đóng vai bạn cùng lớp với nhân vật An, viết lời an ủi, động viên An (HS thực hiện vào VBT – chia sẻ kết quả với bạn). – HS nghe một vài HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả | – HS xác định yêu cầu  – HS đọc phân vai trong nhóm 4  – HS đọc phân vai trước lớp |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: PHÉP CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100(TIẾT 1)***

Tuần: 12 Tiết: 56 Ngày dạy: 25/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Có ý thức trách nhiệm,giữ gìn sách vở cẩn thận.

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống

-Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100.

-Bước đầu làm quen với cách tính nhanh.

-Biết cộng các số đo dung tích với đơn vị đo lít.

- Biết tính nhẩm trong phạm vi 20.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | 1. **Mở đầu :**   - GV cho chơi Trò choi: TỈM BẠN  GV cho HS viết số vào bảng con (mỗi em tự chọn một số bất kì từ 1 đến 9).  GV cho HS tìm bạn để hai số cộng lại bằng 14. Hai bạn nào tìm được nhau sớm nhất thì thắng cuộc.  -GV Vào bài mới | - HS chơi |
| **18*’* 2.BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH:** | | |
|  | ***Hoạt động . Xây dựng biện pháp cộng có nhớ trong phạm vi 100***  -Gv HD HS vận dụng cách thực hiện phép cộng ở bài trước, thực hiện các phép cộng ở bài này dưới hình thức:  -Chia lớp thành hai đội, mỗi đội thực hiện một phép tính ở phần bài học.  • Thực hiện phép tính (đăt tính, tính).  • Dùng ĐDHT minh hoạ cách tính, đặc biệt giải thích “nhớ 1”, “thêm 1”.  -HS trình bày  -GV nhận xét, kết luận | -HS nhận biết  -HS thực hiện  -HS trình bày |
| ***12’*** | **3.THỰC HÀNH** |  |
|  | -HD HS quan sát tổng quát, nhận biết cả 6 phép cộng đều có nhớ (do phép cộng các số đơn vị là cộng qua 10 trong phạm vi 20).  - Cho HS nhắc lại cách cộng qua 10 trong phạm vi 20  -GV đọc lần lượt từng phép tính cho HS thực hiện trên bảng con.  -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu  -HS nhắc lại: *làm cho đủ chục rồi cộng vói số còn lại*  -HS khác nhận xét |
| ***3’*** | **4.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**  -Em học được gì sau bài học  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: QUAN TÂM GIÚP ĐỠ BẠN***

Tuần: 12 Tiết:12 Ngày dạy: 25/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận ra được một số biểu hiện của việc biết giữ gìn, bảo quản đồ dùng cá nhân;

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện biết cách bảo vệ đồ dùng cá nhân.

- Nêu hoặc thể hiện bằng ngôn ngữ, hành động để tỏ thái độ đồng tình với việc biếtgiữ gìn đồ dùng;không đồng tình với việc không biết giữ gìn đồ dùng cá nhâ.

- Nêu được một số biểu hiện của quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

- Thực hiện được lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đồdùng gia đình; phiếu học tập.

-HS:SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)

**\* Lồng ghép GDLTCM: Nhân ái**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1.Hoạt động mở đầu**  **Hoạt động 1 : Nghe và cùng hát bài hát** *Tinh bạn.*  *-*GV cho cả lớp nghe/hát bài hát *Tinh bạn* (Sáng tác: Yên Lam) hoặc một bài hát khác có cùng chủ đề. | -HS hát |
|  | ***Hoạt động 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.***  \_GV cho cả lớp quan sát tranh và gọi 1 - 2 HS trả lời câu hỏi:  *-Cóc bạn đã làm gì khi Thỏ bị ốm?*  *-Nêu cám nhận củo em về việc làm của các bạn dành cho Thỏ.*  .-GV vào bài mới | -HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  *+Thăm hỏi, tặng quà, lo lắng,...*  *+Các bạn đã biết quan tâm, giúp đỡ, chăm sóc,... khi bạn mình gặp khó khăn.* |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1 : Lời nói, việc làm nào của các bạn trong tranh thể hiện sự quan tâm, giúp đở bạn?**   * GV chia lớp thành các nhóm đôi và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận nội dung tranh qua những dẫn dắt, gợi mở:   ***+* Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?**  **+ Lời nói, việc làm đó cho thấy bạn nào biết, bạn nào chưa biết quan tâm, giúp đỡ bọn?**  + *Theo em, để giúp đỡ Na, Cốm sẽ làm gì tiếp theo?*  + *Nếu gặp tình huống này, em sẽ xử lí như thế nào?*  - GV nhận xét, kêt luận | HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi  -HS chia sẻ trước lớp.  *Tranh 1: Bạn nam quên đem hộp màu; bạn nữ ngồi cùng bàn vui vẻ cho bạn nam dùng chung hộp màu của mình.*  *Tranh 2: Bạn nam lỡ tay để thùng tưới rơi vào chân; bạn nam bên cạnh quan tâm hỏi thăm.*  *Tranh 3: Bạn nam sơ ý để sách vở trong cặp rơi tung toé xuống đất; bạn nam bên cạnh thờ ơ đứng nhìn.*  *Tranh 4: Giờ ra chơi, thấy Na mệt mỏi gục đầu xuống bàn, Cốm cảm thấy rất lo lắng*  -HS đánh giá, nhạn xét |
|  | ***Hoạt động 2: Nêu thêm những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đởbạn.***  GV tổ chức lớp thành các nhóm đôi; dành thời gian để các nhóm suy nghĩ, trao đổi, thảo luận về những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn mà các em đã gặp, đã biết, đã thực hiện | -HS trao đổi  -HS chia sẻ  -HS tham gia nhận xét bạn |
|  | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  ***Hoạt động 1 : Nhận xét về lời nói, việc làm của Tin. Nếu là Tin, em sẽ làm gì? Vì sao?***  -Giới thiệu tình huống: *Na vì một tay bị đau, cặp sách lại nặng nên nhờTin mang giúp cặp sách lên cẩu thang, nhưng Tin đã từ chối giúp Na vì vội đi đá bóng*.  - GV tổ chức lớp thành các nhóm 4với những nhiệm vụ khác nhau:  *+* Một số nhóm nhận xét về lời nói, việc làm của Tin.  *+* Một số nhóm sắm vai Tin xử lí tình huống và giải thích lí do đưa ra cách xử lí đó.  GV tổ chức cho cả lớp trao đổi, thảo luận về những cách xử lí mà các nhóm vừa phát biểu; sơ kết và dẫn dắt sang hoạt động sau | HS theo dõi  -HS làm việc theo nhóm  -Nhận xet đánh giá |
|  | ***Hoạt động 2: Nhận xét về lời nói, việc làm của cốm.***  -Giới thiệu tình huống: *Nhân sinh nhật của Na, Cốm tặng Na món quà nhỏ cùng lời chúc tốt đẹp.*  ***GV hỏi:***  *+* Khi tặng quà và nói lời chúc mừng sinh nhật Na, có phải Cốm đã quan tôm đến  Na không?  *+* Quan tâm, giúp đỡ bạn có phải chỉ là quan tâm, giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn không?  + Em đã tham gia tổ chức sinh nhật hoặc tặng quà sinh nhật cho bạn nào trong lớp chưa? Nếu có, em thấy cảm xúc của bọn khi đó như thế nào?, v.v.  GV có thể gọi 1 - 2 HS trong lớp trả lời và nêu nhận xét, bổ sung thêm | -HS nghe tình huống     * -HS trả lời   -HS nhận xét đánh giá |
|  | ***Hoạt động 3: sắm vai cốm xử lí tình huống.***  -Giới thiệu tình huống: *Na mới chuyển đến học cùng lớp Cốm; cô giáo giới thiệu Na với cả lớp và xếp Na ngồi cùng bàn với Cốm. Nếu là Cốm, em sẽ ứng xử như thê' nào?*  -GV hỏi:  *+* Thông thường, ngày đâu tiên ở một lớp học mới, em có tâm trạng thế nào? *(e ngại, bỡ ngỡ, lạ lẫm, rụt rè,...).*  *+* Để thể hiện tình cám, thái độ vui vẻ, cả lớp sẽ đón bạn như thế nào?  + Là người được cô giáo xếp bạn mới ngồi cùng bàn, em sẽ làm gì để bạn cỏm thấy bạn được quan tâm ngay từ giây phút đâu vào lớp mới?   * GV có thể gọi 1 - 2 HS trong lớp trả lời và nêu nhận xét, bổ sung thêm. | -HS nghe tình huống     * -HS trả lời   -HS nhận xét đánh giá |
|  | ***Hoạt động 4: sắm vai Bin xử lí tình huống.***  -Giới thiệu tình huống: *Tin bị 2 bạn lớp trên trêu chọc, bắt nạt; chứng kiến sự việc đó, Bin sẽ làm gì?*   * GV tổ chức cho các nhóm 4 trao đổi, thảo luận về cách xử lí tình huống của Bin: 1 HS sắm vai Bin, 1 HS sắm vai Tin, 2 HS sắm vai HS lớp trên; khi Bin đưa ra cách xử lí, các bạn trong nhóm nhận xét, góp ý. * Các nhóm có thể đưa ra nhiều cách xử lí khác nhau: Bin tránh đi chỗ khác để khỏi bị liên luỵ; Bin chạy đi báo cho thầy, cô giáo hoặc bác bảo vệ; Bin can ngăn các bạn lớp trên; Bin giúp Tin chống trả các bạn lớp trên, v.v.Trên cơ sở phát biểu của các nhóm,   GV hướng dẫn cả lớp phân tích, đánh giá để tìm ra cách xử lí an toàn, phù hợp, hiệu quả nhất. | HS nghe  -HS làm việc theo nhóm  -HS chia sẻ  -HS phân tích đánh giá, kl |
|  | ***4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm***  ***Hoạt động 1 : Chia sẻ với các bạn về việc em đã làm để quan tâm, giúp đỡ bạn.***  GV gọi 1 - 2 HS trình bày trước lớp về nội dung  ***Hoạt động 2: Tham gia làm Cây tình bọn của lớp.***  ***-*** Tổ chức HS làm việc theo tổ, nhóm để trang trí Cây tình bạn của lớp và có thể cắt, dán, vẽ,... theo sự thống nhất của tổ, nhóm mình.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS. .  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động | HS trình bày  -HS làm việc trong nhóm  -Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét và bình chọn Cây tình bạn đẹp nhất |
|  | 1. **Hoạt động củng cố và nối tiếp**   - Cho cả lớp cùng đọc bài thơ trong phần Ghi nhớ  **\* Lồng ghép GDLTCM:**  - Cho hs nêu lại một số biểu hiện của sự yêu quý bạn bè.  - Cho hs nêu một số hành động và lời nói thể hiện sự yêu quý bạn bè.  - GD:  + Luôn sẵn sàng tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn hoặc có hoàn cảnh không may mắn, các bạn ở vùng sâu vùng xa, vùng bị thiên tai,...  + Nhắc nhở HS luôn quan tâm, giúp đỡ bạn trong học tập và sinh hoạt.  - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết bài học. | - Đọc lại phần Ghi nhớ  - Luôn giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn, an ủi bạn khi bạn gặp chuyện buồn.  - Quyên góp sách vở cho bạn nghèo, nuôi heo đất giúp bạn đến trường,....  - Lắng nghe.  - Lắng nghe, vỗ tay. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: VIẾT CHỮ HOA L-LÊN RỪNG XUỐNG BIỂN***

Tuần: 12 Tiết: 113 Ngày dạy: 26/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- HS viết đúng kiểu chữ hoa L và câu ứng dụng.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: Mẫu chữ hoa L, câu ứng dụng

**HS**: Vở tập viết, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa L và câu ứng dụng.  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
| ***10’*** | ***2. Viết***  ***2.1. Luyện viết chữ K hoa***  –Cho HS quan sát mẫu chữ L hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ L hoa.    – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ L hoa.  – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ L hoa.  – HD HS viết chữ L hoa vào bảng con.  –HD HS tô và viết chữ hoa vào VTV | ***-***– HS quan sát mẫu  + Chữ hoa L cao 2,5 ô li, rộng 2 ô li  + Cấu tao:. gồm nét cong trái, nét lượn dọc, nét thắt và nét lượn ngang.  – HS quan sát GV viết mẫu  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ L hoa.  – HS viết vào bảng con, VTV |
| Chữ L  \* Cấu tạo: gồm nét cong trái, nét lượn dọc, nét thắt và nét lượn ngang.  \* Cách viết:  - Đặt bút trên ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 4, viết một nét cong trái phía trên ĐK ngang 2, lượn vòng lên chưa chạm ĐK dọc 3 viết nét lượn dọc theo ĐK dọc 2, viết tiếp luôn nét thắt và lượn ngang, dừng bút trên ĐK dọc 3, dưới ĐK ngang 2 (Lưng nét cong trái chạm ĐK dọc 1; Chỗ bắt đầu viết nét lượn dọc phải ngang bằng với điểm đặt bút) | | |
| ***10’*** | ***2.2. Luyện viết câu ứng dụng***  – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *“Lên rừng, xuống biển”* – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết chữ *L* hoa và cách nối từ chữ *L* hoa sang chữ *ê*.  - Gv lưu ý:Đối với các con chữ còn lại trong câu ứng dụng, các em lưu ý cách nối nét giữa các con chữ trong một chữ, đồng thời đặt dấu cho đúng vị trí.  – HS quan sát cách GV viết chữ Lên. – HS viết chữ Imvà câu ứng dụng *“lên rừng, xuống biển*.*”* vào VTV | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng  – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết  -Hs lắng nghe   * HS quan sát   – HS viết |
| ***7’*** | ***2.3. Luyện viết thêm***  – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao:  *Lời nói chẳng mất tiền mua  Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.  Tục ngữ*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV giải thích cho HS nghĩa của câu ca dao:  Em hiểu nghĩa câu ca dao như thế nào?  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết câu ca dao vào vở Tập viết.: *Lời nói chẳng mất tiền mua  Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.  Tục ngữ*  -Gv lưu ý khi viết chữ Lời, cách nối giữa chữ L hoa sang với chữ ơ.  – HS viết chữ *L* hoa, chữ *Lời* và câu ca dao vào VTV | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao  -Hs trình bày theo khả năng  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe và thực hiện |
| ***5’*** | ***2.4. Đánh giá bài viết***  – GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – GV nhận xét một số bài viết. | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM. DẤU CHẤM THAN***

Tuần: 12 Tiết: 114 Ngày dạy: 26/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Chăm chỉ: Có ý thức rèn chữ, thẩm mĩ khi viết.

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Từ ngữ chỉ đặc điểm (từ ngữ có nghĩa trái ngược); câu bộc lộ cảm xúc một cách  
trực tiếp, dấu chấm than.

- Chơi trò chơi Bàn tay dịu dàng, nói về những việc người thân chăm sóc em.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: SGK

**HS**: Vở bài tập,sgk

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1.KHỞI ĐỘNG**  -GV cho hs hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | Hs hát  -Hs lắng nghe  -Hs quan sát |
| **2.KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP** | | |
|  | 1. **Luyện từ**   - Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3.  – HS quan sát tranh, tìm cặp từ phù hợp, chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ  (Đáp án: *dày* – *mỏng, to* – *nhỏ, mới* – *cũ*) – GV nhận xét kết quả. – HS viết các cặp từ tìm được vào VBT. – HS tìm thêm một số cặp từ tương tự, giải nghĩa và đặt câu.   1. **Luyện câu:**   **2.1. Nhận diện câu thể hiện cảm xúc**  Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a. – GV hướng dẫn cách tìm câu thể hiện cảm xúc (GV gợi ý cho HS: “Câu thể hiện cảm xúc là câu dùng để bộc lộ trạng thái, cảm xúc một cách trực tiếp như vui vẻ, phấn khích, buồn bã, đau xót, ngạc nhiên,… của người nói đối với sự vật, hiện tượng nào đó, VD: *A, mẹ đã về!*”). – HD HS thảo luận trong nhóm nhỏ để tìm câu thể hiện cảm xúc. – HS chia sẻ đáp án với bạn trong nhóm nhỏ và trình bày trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu  – HS thực hiện  -Hs lắng nghe  – HS tìm thêm một số từ ngữ  – HS xác định yêu cầu của BT 4  -HS làm BT  Trả lời:  **+**Câu dưới đây dùng để thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ khi thấy chiếc bàn mới, đó là:       + Ồ, cái bàn học mới quá!  – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn  -Hs lắng nghe |
|  | ***2.2. Dấu chấm than*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b. – HS thảo luận trong nhóm đôi để tìm dấu câu phù hợp với mỗi ô vuông. – HS nhận biết dấu câu kết thúc câu thể hiện cảm xúc – dấu chấm than.  – HS chia sẻ đáp án với bạn trong nhóm nhỏ và trình bày trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS thảo luận trong nhóm đôi  **+** Chà, tảng đá nặng ghê !  + Quyển sách này hơi mỏng .  + A, phòng học mới rộng quá !  + Cái thước ngắn của bạn nào nhỉ ?  ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | ***2.3. Viết câu thể hiện cảm xúc*** – HS xác định yêu cầu của BT 4c. – HS viết câu thể hiện cảm xúc ở BT 4b vào VBT. – HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS viết câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi  ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
| ***7’*** | ***3. Vận dụng***  **Chơi trò chơi *Bàn tay dịu dàng*** – HS xác định yêu cầu của hoạt động: Chơi nói nối tiếp trong nhóm nhỏ những việc người thân làm cho em theo hướng dẫn của GV: *+ HS thứ nhất hỏi: Tay mẹ dịu dàng*  *+ HS thứ hai: Chải tóc cho em. + HS thứ 3: Tay bà dịu dàng + …*  – Một vài nhóm HS thực hiện trước lớp. – HS nnghe bạn và GV nhận xét. | – HS chơi theo HD của Gv  – HS nói trước lớp và chia sẻ |
| ***3’*** | ***4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: PHÉP CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100(TIẾT 2)***

Tuần: 12 Tiết: 57 Ngày dạy: 26/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Chăm chỉ: Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Trung Thực: Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm,giữ gìn sách vở cẩn thận.

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100.

-Bước đầu làm quen với cách tính nhanh.

-Biết cộng các số đo dung tích với đơn vị đo lít.

- Biết tính nhẩm trong phạm vi 20.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***7’*** | 1. **MỞ ĐẦU :**   - GV cho chơi Trò choi: TÌM BẠN  GV cho HS viết số vào bảng con (mỗi em tự chọn một số bất ki từ 1 đến 9).  GV ch0 HS tìm bạn để hai số cộng lại bằng 10.Hai  bạn nào tìm được nhau sớm nhất thì thắng cuộc.  -Vào bài mới | - HS chơi |
| ***25’*** | **2.LUYỆN TẬP** |  |
|  | ***Bài 1***:  -HS nêu yêu cầu bài tập  - HD HS thực hiện nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.  - Sau khi sửa bài, GV chọn cặp phép tính 6 + 5 và 5 + 6, yêu cầu HS nhìn vào tổng và nhận xét: đổi chỗ các số hạng của tổiìg, tổng không thay đổi (không nêu tên tính chất).  HS nhận xét tổng là số tròn chục.  -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS thực hiện  -HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 2***: |  |
| -HS nêu yêu cầu bài tập  - HD HS thực hiện nhóm đôi: thực hiện phép tính. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS làm bài |
| -GV nhận xét. | -HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 3***:  - HS nêu yêu cầu bài tập  -Nhóm hai HS tìm hiểu bài, nhận biết:  Yêu cầu của bài: so sánh - điền dấu. -■  - HS giải thích tại sao điền dấu đổ (HS có the tính tổng hoặc vận dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép cộng: 7 + 3 + 5 cũng bằng 7 + 5 + 3).  - GV nhận xét | -HS nêu yêu cầu bài tập |
| -HS thực hiện theo nhóm đôi So |
| sánh, điền dấu |
| -HS nhận xét |
|  | ***Bài 4***:  - GV HD : Trên mỗi quyển sách có viết tổng của ba số, tổng các số này là số của ba lô.  - Quyển sách có kết quả phép tính là 77 thì xếp vào ba lô màu hồng (gấu trác).  61 + 9+7=77  Quyển sách có kết quả phép tính là 79 thì xếp vào ba lô màu xanh (voi).  3 + 9 + 67 = 79  Quyển sách có kết quả phép tính là 75 thì xếp vào ba lô màu vàng (cá heo).  63 + 5+7=75  -HS nêu kết quả tìm được  -GV nhận xét | -HS nêu yêu cầu bài tập  -HS thực hiện tìm tổng rồi xếp vào số ba lô thích hợp  -HS nhận xét |
| ***3’*** | **C.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**  **-**Em học được gì sau bài học?  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN(TIẾT 2)***

Tuần: 12 Tiết: 23 Ngày dạy: 26/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức giúp đỡ bạn bè trong các hoạt động học tập, sinh hoạt.

- Có ý thức hoàn thành các nhiệm vụ học tập

- Có ý thức tự giác trong học tập.

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Phân biệt được một số loại biển báo giao thông.

- Giải thích sự cần thiết phải tuân theo quy định của các biển báo giao thông.

- Thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

**\* Lồng ghép ATGT: Bài: Biển báo giao thông đường bộ.**

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Các hình trong bài SGK;

HS: SGK, VBT, ảnh hoặc tranh vẽ

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***5’***  ***27’***  ***3’*** | 1. **Hoạt động mở đầu**   **\* Lồng ghép ATGT:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đoán hình”. HS sẽ lần lượt chọn từng ô số để xác định tên biển báo giao thông ẩn bên dưới (GV sử dụng hình ảnh các biển báo giao thông trong SGK đố HS). Mỗi hình đoán đúng HS sẽ được nhận một ngôi sao hoặc bông hoa.  - GV đặt câu hỏi:  *+ Em thường thấy những biển báo giao thông nào trên đường đi học?*  *+ Em có tuân theo các biển báo đó không? Vi sao?*  - GV hướng dẫn HS vào tiết 2 của bài học.  - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  ***Hoạt động 1: Thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông***  - HS quan sát các hình 4, 5, 6, 7, 8 trong SGK trang 46, thảo luận và trả lời câu hỏi sau:  *+ Bạn nhỏ trong mỗi hình đang làm gi? Hành động của bạn đó đúng hay sai? Vì sao?*  *+ Chúng ta nên có thò đầu ra ngoài khi đi ô tô như bạn nhỏ trong hình 4 không? Chúng ta nên làm gì khi đi du thuyền ?, ..*  - GV tổ chức cho 2 - 3 nhóm lên chỉ tranh và trình bày ý kiến thảo luận của nhóm.  - GV và HS cùng nhận và rút kết luân.  Kết luận: *Chấp nhận đúng quy định khi tham gia giao thông là trách nhiệm của mọi người.*  ***Hoạt động 2: Thực hiện đội mũ bảo hiểm và mặc áo phao đúng cách***  - GV giới thiệu cho HS các bộ phận của mũ bảo hiểm và áo phao, nêu lợi ích của 2 vật dụng.  -GV làm mẫu cho HS cách đội mũ bảo hiểm kết hợp với trình chiếu hoặc treo các bước thực hiện (hình 9a, 9b, 9c trang 47 SGK).  - HD HS thực hiện đội bảo hiểm GV quan sát và nhận xét.  - GV tiếp tục dẫn HS cách mặc áo phao đúng cách (hình 10a, 10b, 10c trang 47 SGK).  -GV phát cho mỗi nhóm hoặc mỗi tổ 1-2 áo phao để HS tự động mặc định áo phao theo hướng dẫn của GV.  -GV và HS cùng nhận xét.  \* Kết luận: *Em cần đội mũ (nón) bảo hiểm và mặc áo phao đúng cách để giữ an toàn.*  ***Hoạt động 3: Em làm công việc tuyên truyền an toàn thông tin***  - GV yêu cầu từng nhóm suy nghĩ các hình thức và nội dung tuyên truyền về an toàn giao thông theo các gợi ý sau:  *+ Vẽ tranh tuyên truyền.*  *+ Làm câu khẩu hiệu tuyên truyền*  *+ Làm thơ.*  - GV tổ chức cho trình bày nhóm trình bày và trưng bày các sản phẩm của nhóm.  - GV hướng dẫn để HS nêu ra các bải khóa: “An toàn - Biển báo giao thông”.  **3. Hoạt động tiếp nối sau bài học**  - Yêu cầu HS quan sát việc chấp nhận quy định biển báo giao thông và quy định khi đi trên các phương tiện giao thông của mọi người xung quanh giao .  -GV nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS chơi trò chơi “Đoán hình”:  -HS trả lời  *+ Biển báo nguy hiểm, biển báo cấm,...*  *+ Luôn tuân thủ theo các biển báo vì nó sẽ giúp mọi người an toàn khi đi trên đường.*  - Hs lắng nghe.  - 2-3 HS nhắc lại.  -HS quan sát hình trả lời  -2 - 3 nhóm lên chỉ tranh và trình bày ý kiến thảo luận của nhóm.  -HS nhận xét  - HS quan sát  - HS thực hiện đdội bảo hiểm  - HS quan sát  -HS thực hiện mặc áo phao  - HS chia sẻ trong nhóm  -HS báo cáo trước lớp  -HS lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: DANH SÁCH TỔ EM***

**Tuần: 12 Tiết: 115 Ngày dạy: 27/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Trách nhiệm: Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân, biết tiết kiệm bằng các việc làm cụ thể.

- Nhân ái: nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

-Trung thực: Có ý thức, trách nhiệm, thật thà trong việc đánh giá kết quả học tập của bản thân và bạn bè.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Năng lực tự chủ và tự học:Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Giới thiệu về các thành viên trong tổ em.  
- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung  
bài đọc: *Danh sách tổ để biết thông tin về các thành viên và câu lạc bộ các bạn tham gia*; biết liên hệ bản thân: *hiểu biết thông tin về bạn bè để có thể chia sẻ, giúp đỡ nhau*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | 1. ***Mở đầu:***   – GV hướng trò chơi ***Ai nhớ mình?*** (Hướng dẫn: Cho phép HS đổi chỗ tự do. Sau đó, GV bắt đầu chỉ nhanh một HS. HS khác phải nói chính xác bạn *ở tổ nào*, *tổ* *có bao nhiêu thành viên*, *ai là tổ trưởng*. Thời gian suy nghĩ và trả lời là 5 giây. HS trả lời đúng có quyền gọi một HS khác tiếp tục trả lời.) –(Nếu không tổ chức được trò chơi, GV có thể mời ngẫu nhiên một vài HS giới thiệu tên của các bạn trong tổ mình.) – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Danh sách tổ em.* – HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh để phán đoán nội dung bài đọc. | *-* HS chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV  *-* HS quan sát , ghi tên bài đọc mới |
|  | ***2. Khám phá và luyện tập*** |  |
| ***10’*** | ***2.1 Luyện đọc thành tiếng***  – GV đọc mẫu với giọng đọc phù hợp kiểu văn bản thông tin. Gợi ý: đọc chậm rãi, từ tốn. – GV hướng dẫn đọc. – HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. | *-* HS nghe  *-* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***12’*** | 2.2***.Luyện đọc hiểu***  – Yêu cầu HS giải thích Câu lạc bộ “Cây cọ nhí” và “Chim sơn ca” là những câu lạc bộ sinh hoạt nội dung nào.  – GV có thể giải thích nghĩa từ “cột” bằng cách chỉ vào trang sách.  – HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  **Câu 1, trang 102 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Học sinh tổ 1, lớp 2A   lập bản danh sách để làm gì?  **Câu 2, trang 102 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Bản danh sách có những cột nào?  **Câu 3, trang 102 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Chọn biểu tượng phù hợp với từng câu lạc bộ  **Câu 4, trang 102 sgk Tiếng Việt lớp 2:**  Đọc thông tin của các bạn đăng kí Câu lạc bộ Chim sơn ca.  – HS nội dung bài đọc | HS giải nghĩa  *-* HS đọc thầm  *-* HS chia sẻ  - Học sinh tổ 1, lớp 2A lập bản danh sách để thống kê những bạn đăng kí tham gia câu lạc bộ  - Bản danh sách có những cột: số thứ tự, họ tên, giới tính, ngày sinh, câu lạc bộ.    - Em hãy đọc thông tin của các bạn đăng kí Câu lạc bộ Chim sơn ca.  \  -ND:*Danh sách tổ để biết thông tin về các thành viên và câu lạc bộ các bạn tham gia*. |
| ***8’*** | ***2.3 Luyện đọc lại***  – GV đọc lại bản danh sách; nghe GV hướng dẫn luyện đọc lại. – HD HS luyện tập theo cặp đôi, mỗi HS đọc một hàng, sau đó đổi ngược lại. – HS khá, giỏi đọc cả bài | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài  – HS luyện đọc |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:- NGHE-VIẾT: BÀN TAY DỊU DÀNG***

***- PHÂN BIỆT CH/TR, ĂC/ĂT. BẢNG CHỮ CÁI***

**Tuần: 12 Tiết: 116 Ngày dạy: 27/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Chăm chỉ: Chăm chỉ rèn chữ

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Nghe- viết đúng đoạn văn; luyện tập viết hoa tên người; phân biệt *ch/tr*, *ăc/ăt*.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:** Máy tính, tranh, SGK

**HS:** Vở, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | 1. ***Mở đầu:***   **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh  **Cách tiến hành**  - GV cho HS bắt bài hát  **-** GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | Hs hát.  -Hs lắng nghe.  -Hs quan sát |
|  | **2. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP** |  |
|  | ***2.1. Nghe – viết***  – Yêu cầu HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi về nội dung của đoạn văn từ (*Khi thầy đến gần* đến *thương yêu*). – HD HS đánh vần một số từ ngữ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *nặng trĩu, kể chuyện, vỗ nhẹ, trìu mến,…*; hoặc do ngữ nghĩa, VD: *dịu dàng.* – GV đọc từng cụm từ ngữ và viết đoạn văn vào VBT. (GV hướng dẫn HS: lùi vào một ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu. Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học). – GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. | – HS xác định yêu cầu  – HS đánh vần  – HS nghe GV đọc  – HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết |
|  | ***2.2. Ôn tập viết hoa tên người*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b. – HD HS chọn tên 3 bạn trong nhóm hoặc tổ và viết tên các bạn theo thứ tự bảng chữ cái (có thể tìm tên bạn trong lớp hoặc tên bạn ngoài lớp) trong nhóm nhỏ. – HS nghe bạn và GV nhận xét. – HD HS viết tên 3 bạn đã tìm được theo yêu cầu vào VBT. – HS nghe GV nhận xét mộ | – HS xác định yêu cầu của BT 2b.  – HS viết tên các bạn theo thứ tự bảng chữ cái  – HS đọc tên tìm được và thứ tự sắp xếp trước lớp. +Tên 3 bạn nam trong nhóm em theo thứ tự bản chữ cái: Long, Sơn, Tuấn,…  -Hs lắng nghe, vôz tay |
|  | ***2.3. Luyện tập chính tả –***. ***Phân biệt ăt/ât*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b. – HD HS quan sát tranh, tìm từ ngữ bắt đầu bằng chữ c/k phù hợp với tranh viết vào VBT.  – HS chia sẻ với bạn trong nhóm đôi và trình bày trước lớp – HS nghe bạn và GV nhận xét. | -– HS đọc yêu cầu BT  – HS thực hiện BT vào VBT  **-** Từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng chữ c hoặc k gọi tên từng sự vật, hoạt động dưới đây là:  + Chiều cao, kính lúp, kéo co**.**  – HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp   * Hs lắng nghe |
|  | ***2.3. Luyện tập chính tả – Phân biệt d/r*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2c, chọn BT phân biệt *d/r* – HD HS quan sát từ, thực hiện BT vào VBT. (Đáp án: *mũ dạ – dễ chịu – rễ cây – rơm rạ; bay lượn – lượng sức – vươn vai – vương vãi)* – HS nêu kết quả và đặt câu với các từ tìm được. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | ­– HS xác định yêu cầu của BT 2(c).  – HS quan sát tranh và nêu kết quả  *-* HS thực hiện |
|  | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: PHÉP CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 100(TIẾT 3)***

Tuần: 12 Tiết: 58 Ngày dạy: 27/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Chăm chỉ: Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Trung Thực: Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm,giữ gìn sách vở cẩn thận.

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống

-Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100.

-Bước đầu làm quen với cách tính nhanh.

-Biết cộng các số đo dung tích với đơn vị đo lít.

- Biết tính nhẩm trong phạm vi 20.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***7’*** | 1. **MỞ ĐẦU :**   - GV cho chơi Trò choi: TÌM BẠN  GV cho HS viết số vào bảng con (mỗi em tự chọn một số bất ki từ 1 đến 9).  GV ch0 HS tìm bạn để hai số cộng lại bằng 10.Hai bạn nào tìm được nhau sớm nhất thì thắng cuộc.  -Vào bài mới | - HS chơi |
| ***25’*** | **2.LUYỆN TẬP** |  |
|  | ***Bài 5***:  -HS nêu yêu cầu bài tập  -HD nhóm hai HS tìm hiểu mẫu, nhận biết: cộng số đo với đơn vị đo là lít, kết quả có kèm tên đơn vị đo.  -HS trình bày cách làm  -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS thực hiện  -HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 6***:  -HS nêu yêu cầu bài tập  -- - HD HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định việc cần làm: giải bài toán.  - - HD H s làm bài cá nhân.  - -HS trình bày  • \* Thử thách:  -HD HS thảo luận để luận để tìm đúng đường đi cho Sóc:  HS tìm tổng để đến nơi tìm được hạt dẻ  Tính tổng 24 + 9 = 33  • Tính tổiìg 33 + 9 = 42  • Tính tổng 42 + 8 = 50  • Tính tổng 50 + 9 = 59  • Tính tổng 59 + 8 = 67  • Tính tổng 61 + 9 = 16  • Tính tổng 76 + 6 = 82  • Tính tổng 82 + 9 = 91  • Tính tổng 91 + 5 = 96 (đến nơi tìm được hạt dẻ).  -GV treo hình vẽ lên bảng lớp, cho HS trình bày.  -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS làm bài  -HS khác nhận xét  -HS thảo luận  -HS thực hiện |
| ***3’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**  **-**GV đọc phép tính, HS thực hiện trên bảng con. Ví dụ: 22 + 19; 33 + 49;....  **-**Em học được gì sau bài học?  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**-THỰC HÀNH TÌM ĐẾN SỰ HỖ TRỢ KHI HÒA GIẢI VỚI BẠN**

**Tuần: 12 Tiết: 39 Ngày dạy: 27/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*\*Kiến thức:*

- Xử lí được tình huống đơn giản tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết

*\*Năng lưc, phẩm chât:*

- NL giao tiếp và hợp tác: Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo mối quan hệ gần gũi , thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.

- NL thích ứng với cuộc sống: Thực hiện việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô. Làm quen với những người bạn hàng xóm; Thực hiện được viêc giải quyết mâu thuẫn với bạn

- NL thiết kế và tổ chức: Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi mình không tự giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn

- PC nhân ái: Thể hiện sự biết ơn thầy cô, than thiện với bạn bè thông qua hững việc làm;

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Bảng phụ, giấy A3; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  - HS bắt bài hát  -GV nêu nhiệm vụ học tập | HS hát  Hs lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **HĐ 1: Chơi trò chơi "Kết bạn"**  **-** GV phổ biến luật chơi:  - Chọn một HS làm quản trò, các HS khác đứng thành vòng tròn và vừa di chuyển vừa hát.  - Khi quản trò hô: "Kết bạn! Kết bạn!” thi tất cả HS đồng thanh, hỏi: “Kết mấy? Kết mấy?”  -Khi quản trò hô “Kết đôi! Kết đôi!” thì tất cả nhanh chóng tạo thành từng nhóm 2 người. Nếu bạn nào đứng một mình hoặc nhóm nhiều hơn 1người là phạm luật và phải chịu phạt một hình phạt nào đó.  -Quản trò yêu cầu các bạn tiếp tục đi chuyền và hát. Sau đố quàn trò cỏ thể hô “Kêt... ba! (hoặc bốn, năm, sáu,...)” để HS kết thành nhổm ba hoặc bốn, năm, sảuv..GV yêu cầu cả lớp chọn ra một quản trò và cùng chơi  -GV tổng kết tuyên dương | - HS nghe GV hướng dẫn luật chơi  -HS chơi  -HS nhận xét |
|  | **HĐ2: Thực hành tìm kiếm sự hỗ trợ khi hoà giải với bạn theo các tình huống sau**  -GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 – 6 về các câu hỏi sau:  + Tranh vẽ gì ?  + Nếu em là bạn nhỏ trong tình huống trên, em sẽ làm gì?  + Sắm vai thể hiện cách xử lí tình huống của nhóm em  \* Gợi ý: GV có thể sử dụng 2 bức tranh trong SGK trang 35 ( Tình huống 1. Một bạn nam làm đứt dây quay nhảy của hai bạn nữ. Tình huống 2: Trong lớp học, vào giờ chơi, một bạn nữ giật quyển truyện trên tay một bạn nữ khác và bỏ chạy) và lồng ghép thêm một số tình huống trong thực tế ( Tình huống 3. Các bạn chạy giỡn cùng nhau, một bạn bị té và đổ lỗi cho các bạn còn lại. Tình huống 4. Hai bạn giằng co đồ chơi dẫn đến đánh nhau … )  - HS thực hành sắm vai trước lớp. Các nhóm còn lại bổ sung, nhận xét cho nhóm bạn.  - GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS | -Học sinh thảo luận  -HS trả lời  -HS sắm vai  -HS tham gia nhận xét đánh giá |
|  | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  **-** GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Nhắc nhở HS thể hiện sự thân thiện, vui vẻ**.** | -HS trả lời  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: MỞ RỘNG VỐN TỪ TRƯỜNG HỌC**

**Tuần: 12 Tiết: 117 Ngày dạy: 28/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chăm chỉ: Có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trongcuộc sống**.**

**-** MRVT: Trường học (từ ngữ chỉ khu vực học tập, làm việc ở trường, người làm việc  
ở trường); câu giới thiệu.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, SGK

HS: Vở, bảng con.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***2’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
| ***15’*** | **2, Hoạt động hình thành kiến thức**  **2.1. Luyện từ** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3a, đọc đoạn văn. –HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong VBT. Chia sẻ kết quả trước lớp.  – GV nhận xét kết quả. – HS xác định yêu cầu của BT 3b. – HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm bằng kĩ thuật *Khăn trải bàn*, mỗi HS tìm 1 từ cho mỗi nhóm, ghi vào thẻ từ. Chia sẻ kết quả trước lớp.  – HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được (nếu cần). – GV nhận xét kết quả | – HS xác định yêu cầu của BT 3  – HS tìm từ ngữ theo yêu cầu  + Từ ngữ chỉ các khu vực ở trường trong đoạn văn: phòng đọc sách, phòng y tế, nhà bếp và sân bóng.   * Hs lắng nghe   – HS xác định yêu cầu của BT 3b, tìm từ ngữ + Chỉ các nơi học tập làm việc ở trường: thư viện, phòng hiệu trưởng, lớp học  + Chỉ những người làm việc ở trường: giáo viên, thầy giám thị, thầy hiệu phó   * Hs thực hiện   *-*  HS chữa bài |
| ***19’*** | ***2.2.Luyện câu***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4, quan sát câu mẫu. – HD HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  – Yêu cầu HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu. – HS nghe bạn và GV nhận xét câu. – HD HS viết vào VBT 1 câu để giới thiệu về khu vực học tập ở trường mà em thích, 1 câu giới thiệu về môn học em yêu thích, 1 câu giới thiệu về một bạn cùng tổ với em. – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. | – HS xác định yêu cầu của BT 4    – HS làm việc trong nhóm đôi.  *-* HS chia sẻ trước lớp  – HS viết vào VBT .  + Vườn hoa trường em có rất nhiều loài hoa đẹp.  + Em rất thích học môn toán.  + Linh là một người bạn tốt bụng.  -Hs thực hiện, vỗ tay |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: NÓI VÀ ĐÁP LỜI CHIA BUỒN, LỜI CHIA TAY**

**Tuần: 12 Tiết: 118 Ngày dạy: 28/11/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Biết nói và đáp lời chia buồn, lời chào trước khi ra về

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV :Tranh minh họa.

HS : SGK

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***2’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| ***17’*** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức**  2***.1. Nói và đáp lời chia buồn*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 5a, quan sát tranh và hành động của thầy giáo, các bạn nhỏ trong tranh. – HD HS phân vai An, thầy giáo và các bạn, luyện tập trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ. – Một vài nhóm HS nói và đáp trước lớp. – GV hướng dẫn: *+ Khi nào em cần nói lời chia buồn? + Em cần nói lời chia buồn với giọng điệu, cử chỉ,… thế nào?* – HS nghe bạn và GV nhận xét | HS xác định yêu cầu của BT  *-* HS nói theo vai trong nhóm  **a**. Thầy: Mọi chuyện sẽ qua thôi. Em đừng buồn nữa nhé!  An: Em cảm ơn thầy ạ.  b. Với thầy cô: Em chào cô em về ạ.  Với các bạn: Tạm biệt cậu, tớ về nhé.  *-* HS chia sẻ trước lớp |
|  | ***2.2 . Nói và đáp lời chào trước khi ra về*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 5b. – HD HS phân vai theo từng trường hợp (thầy cô – HS hoặc HS – HS) nói và đáp lời chào trước khi ra về. – Một vài nhóm HS nói và đáp trước lớp. – HS nghe GV gợi ý: *+ Trước khi ra về các em chào thầy cô thế nào? + Nếu em là thầy cô, khi HS chào, em sẽ chào lại như thế nào? + Em chào thầy cô có khác với chào bạn của em không?* – HS nghe bạn và GV nhận xét. | HS xác định yêu cầu của BT 5b,  *-* HS nói theo vai trong nhóm  *-* HS chia sẻ trước lớp  -Hs lắng nghe |
| ***3’*** | ***3Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ (TIẾT 1)**

**Tuần: 12 Tiết: 59 Ngày dạy: 28/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Chăm chỉ: Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Trung Thực: Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**-** Biết dựa vào hình ảnh, nói được tình huống dẫn đến phép cộng.

-Biết cộng các số đo chiều dài với đơn vị đo xăng-ti-mét.

-Biết cộng các số đo dung tích với đơn vị đo lít.

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | 1. **MỞ ĐẦU :**   - GV cho HS bắt bài hát  -Vào bài mới | - HS hát  ***-***HS lắng nghe |
| ***30’*** | **2.LUYỆN TẬP** |  |
|  | ***Bài 1***:  -HS nêu yêu cầu bài tập  +Đặt tính rồi tính.  -HD HS thực hiện ở bảng con  -HS trình bày cách đặt tính và cách thực hiện phép cộng  -GV nhận xét | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS thực hiện ở bảng con    -HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 2***:  -HS nêu yêu cầu bài tập  -HD HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định việc cần làm: gỉai bài toán để tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm  -HS làm bài cá nhân.  - GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày bài giải (có giải thích cách làm: chọn phép cộng vi phải “tính tổng - tất cả”).  -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS thực hiện  a) Có 30 quả táo xanh     Có 40 quả táo đỏ  b) Tổng số táo đỏ và táo xanh là: 70 quả  -HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 3***:  -HS nêu yêu cầu bài tập  -HD HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, nói thành bài toán (Ví dụ: Cây bút đỏ dài 9 cm. Bút xanh dài hơn bút đỏ 5 cm. Hỏi cây bút xanh dài bao nhiêu xăng-ti-mét?), giải bài toán  -Sửa bài: GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày bài giải (có gỉẫi thích cách làm: chọn phép cộng vì “dài hơn - thêm”).  -GV nhắc lại tên bài toán: nhiều hơn.  -GV nhận xét, lưu ý cách đặt tính đúng. | -HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS làm bài cá nhân  -HS khác nhận xét |
| ***3’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: - LUYỆN TẬP GIỚI THIỆU ĐỒ VẬT QUEN THUỘC**

***-* ĐỌC MỘT BÀI THƠ VỀ TRƯỜNG HỌC**

**Tuần: 12 Tiết: 119 +120 Ngày dạy: 29/11/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**-**Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập

-Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

-Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc

- Chia sẻ một bài thơ đã đọc về trường học.  
- Thực hành lập danh sách nhóm hoặc tổ.

**II. Chuẩn bị**

**GV :**Tranh minh họa, SGK

**HS :** SGK

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1. Mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| ***7’*** | ***2 Hình thành kiến thức***  **Giới thiệu về đồ vật quen thuộc *1. Phân tích mẫu*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a. – HD HS đọc và sắp xếp lại các câu theo thứ tự hợp lí để tạo thành đoạn văn trong nhóm đôi.  Một vài HS đọc đoạn văn sau khi sắp xếp. – HS nghe các bạn và GV nhận xét. –HD HS viết số thứ tự đúng vào VBT. –HD HS đọc lại đoạn văn hoàn chỉnh, trả lời câu hỏi trong nhóm đôi. – Một vài HS nói câu trả lời trước lớp. – HS nghe GV và các bạn nhận xét câu trả lời. | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS đọc và sắp xếp trong nhóm đôi.  – HS chia sẻ trước lớp  – HS viết số thứ tự đúng vào VBT  – HS chia sẻ trước lớp |
| ***10’*** | ***2. Viết đoạn giới thiệu đồ vật quen thuộc*** – HS xác định yêu cầu của BT 6b, quan sát tranh, đọc các từ ngữ gợi ý, viết 4 – 5 câu giới thiệu về chiếc thước kẻ. – Một vài HS nói trước lớp bài viết của mình kết hợp với ảnh chiếu chiếc thước kẻ (nếu có). – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS viết bài vào VBT.  – HS chia sẻ trước lớp |
| ***15’*** | ***3. Vận dụng***  ***1. Đọc mở rộng***  ***1.1. Chia sẻ một bài thơ đã đọc về trường học*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1a. –HD HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài thơ, tên tác giả, vần thơ, từ ngữ hay, chọn từ ngữ phù hợp để nói lên cảm xúc của em sau khi đọc bài thơ,… – Một vài HS chia sẻ trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 1a.  – HS chia sẻ |
|  | ***1.2. Viết Phiếu đọc sách (VBT)***  –HD HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài thơ, tên tác giả, vần thơ, từ ngữ hay. – Một vài HS chia sẻ *Phiếu đọc sách* trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS viết  *-* HS chia sẻ |
| ***17’*** | ***2. Lập danh sách*** - Lập danh sách nhóm hoặc tổ em – GV hướng dẫn cách lập danh sách theo mẫu (*tên bản danh, các cột: số thứtự, họ và tên, giới tính, ngày sinh,…*). – HS viết danh sách vào VBT. | – HS nghe và thực hiện |
| ***3’*** | ***4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?**

**Tuần: 12 Tiết: 60 Ngày dạy: 29/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Chăm chỉ: Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Trung Thực: Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

--Biết dựa vào hình ảnh, nói được tình huống dẫn đến phép cộng.

-Biết cộng các số đo chiều dài với đơn vị đo xăng-ti-mét.

-Biết cộng các số đo dung tích với đơn vị đo lít.

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). bảng trừ qua 10 chư hoàn chỉnh

- HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.10 khối lập phương

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | 1. **MỞ ĐẦU :**   - GV cho HS bắt bài hát  -Vào bài mới | - HS hát  ***-***HS lắng nghe |
| ***30’*** | **2.LUYỆN TẬP** |  |
|  | **Vui học**  -HD HS thảo luận để tìm các tổng các số đo dung tích bằng 35 lít.  -HD HS tìm hiểu bài, nhận biết:  Có thể chọn tổng của hai hay ba số bằng 35.  - GV khuyến khích HS tìm nhiều cách (có thể).  12 + 8+ 15 = 17+18 = 35  Mở rộng: GV nói về công dụng của mật ong. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS thảo luận theo nhóm đôi  -HS trình bày |
|  | \***Khám phá**  -GV giới thiệu về ba công trình trong SGK.  +Nhà hát Thành phố Hồ Chí Minh (thường được gọi ngắn gọn là Nhà hát Thành phố) có mặt tiền hướng ra Công trương Lam Sơn và đường Đồng Khởi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đây được xem là nhà hát trungg tâm, đa năng chuyên tổ chức biểu diễn sân khấu nghệ thuật đồng thời cũng được sử dụng để tổ chức một số sự kiện lớn. Đây cũng là nhà hát lâu đời theo kiến trúc Tây Âu và được xem như một địa điếm tham quan của thành phổ này.  +Bưu điện trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của thành phố, toạ lạc tại số 2, Công trường Công xã Paris, Quận 1. Đây là công trình kiến trác mang phong cách phương Tây kết hợp với nét trang trí phương Đông. Đây cũng là điểm tham quan cho khách du lịch khi đến Thành phố Hồ Chí Minh.  +Chợ Bến Thành là một ngôi chợ nằm tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là một trong những địa điểm tham quan tiêu biểu của thành phố.  Bài tập:  HD HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: viết phép tính thích hợp và nói câu trả lời.   * HS làm bài cá nhân * Sửa bài: GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày phép tính và nói câu trả lời (có giải thích cách làm).   -GV có thể vẽ sơ đồ để HS hình dung phần cao hơn của chợ so với nhà hát | -HS lắng nghe  -HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS thực hiện  -HS khác nhận xét |
| ***3’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN (TIẾT 3)**

**Tuần: 12 Tiết: 24 Ngày dạy: 29/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhân ái: Có ý thức giúp đỡ bạn bè trong các hoạt động học tập, sinh hoạt.

-Chăm chỉ: Có ý thức làm một số việc phù hợp để giữ gìn vệ sinh lớp học , gia đình.

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, trong các hoạt động gia đình.

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Phân biệt được một số loại biển báo giao thông.

- Giải thích sự cần thiết phải tuân theo quy định của các biển báo giao thông.

- Thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Các hình trong SGK; Bảng nhóm chia cột nên / Không nên; nên; Phiếu khảo sát

- HS: SGK, VBT

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHL: THAM GIA HÁI HOA DÂN CHỦ**

**Tuần: 12 Tiết: 36 Ngày dạy: 29/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Báo cáo sơ kết công tác tuần

- Biết ơn thầy cô, thân thiện bạn bè

-Phương hướng kế hoạch tuần tới

- Biết những điều tốt đẹp muốn chia sẻ với bạn bè và viết thư hòa giải với bạn khi có mâu thuẫn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…..

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  -HS bắt bài hát  -Gv nêu mục tiêu bài học | -HS hát |
|  | **2.Báo cáo sơ kết công tác tuần**  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  *+Đi học chuyên cần:*  *+ Tác phong , đồng phục .*  *+ Chuẩn bị bài,* *đồ dùng học tập*  *+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. | -HS lắng nghe |
|  | **3.Thảo luận kế hoạch sinh hoạt tuần tiếp theo:**  - Thực hiện chương trình tuần 13 , GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.  *-* Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.   1. - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới. | HS lắng nghe thực hiện  -HS lắng nghe thực hiện |
|  | 1. **4. Sinh hoạt theo chủ đề:**   ***A, Tham gia “Hái hoa dân chủ”***   1. - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Hái hoa dân chủ”. HS lựa chọn một bông hoa và thực hiện yêu cầu viết trên đó.   -GV tổng kết, tuyên dương, khen ngợi HS. | 1. –HS thực hành   -HS lắng nghe |
|  | **B, Đánh giá hoạt động**  1.GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để thể hiện sợ kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè; nêu những điều em sẽ thay đổi để thực hiện tốt hem việc kinh yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.  2.GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân.  3.GV đề nghị HS vẽ biểu tượng cảm xúc của bản thân và mọi người khi em thực hiện những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.  3.GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.  4 GV tổ chức cho HS đánh gỉá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.  5GV yêu cầu HS về xin ý kiến ngưòi thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đááh giá. | -HS nêu  -HS nhận piếu đánh giá  -HS lắng  -HS tự đánh giá  -HS trao đổi |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Nhắc nhở HS thể hiện sự thân thiện, vui vẻ. | -HS trả lời  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**